

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Q  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 62/2021/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 26 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

-Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số: 47/2021/TLST-HNGĐ, ngày 11/3/2021. Giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Kiều Đình Ch, sinh ngày 29 tháng 9 năm 1979.

ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Vĩnh Ph, xã Liệp T, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: C hị Nguyễn Vũ Thị Diệu L, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1986.

ĐKKHKT: Thôn Vĩnh Ph, xã Liệp T, huyện Q, Thành phố Hà Nội; chỗ ở: Số nhà , Tổ dân phố số , thị trấn Diêm Đ, huyện Thái Th, tỉnh Thái Bình

-Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57 Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Khoản 7, Điều 26. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Kiều Đình Ch với chị Nguyễn Vũ Thị Diệu L

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

-*Về con chung*: Anh Ch và chị L có 1 con chung là cháu Kiều Đình H, sinh ngày 28/8/2011. Hiện nay ở với chị L. Khi ly hôn hai bên tự nguyện thỏa thuận: Chị L tiếp tục, trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng cháu H đến khi trưởng thành ( đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có Quyết định khác.

Anh Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-*Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh Ch và chị L tự nguyện thỏa thuận anh Ch cấp dưỡng nuôi con cho chị L mỗi tháng 2.000.000 ( hai triệu) đồng. Bắt đầu từ tháng 3/2021 đến khi cháu H trưởng thành ( đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác.

-*Về tài sản chung, công sức, công nợ*: Anh Ch và chị L đều thừa nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-*Về án phí*: Anh Kiều Đình Ch tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) và 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số: 0011434 ngày 11/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã;
- Lưu: hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Kiều Văn Thành**